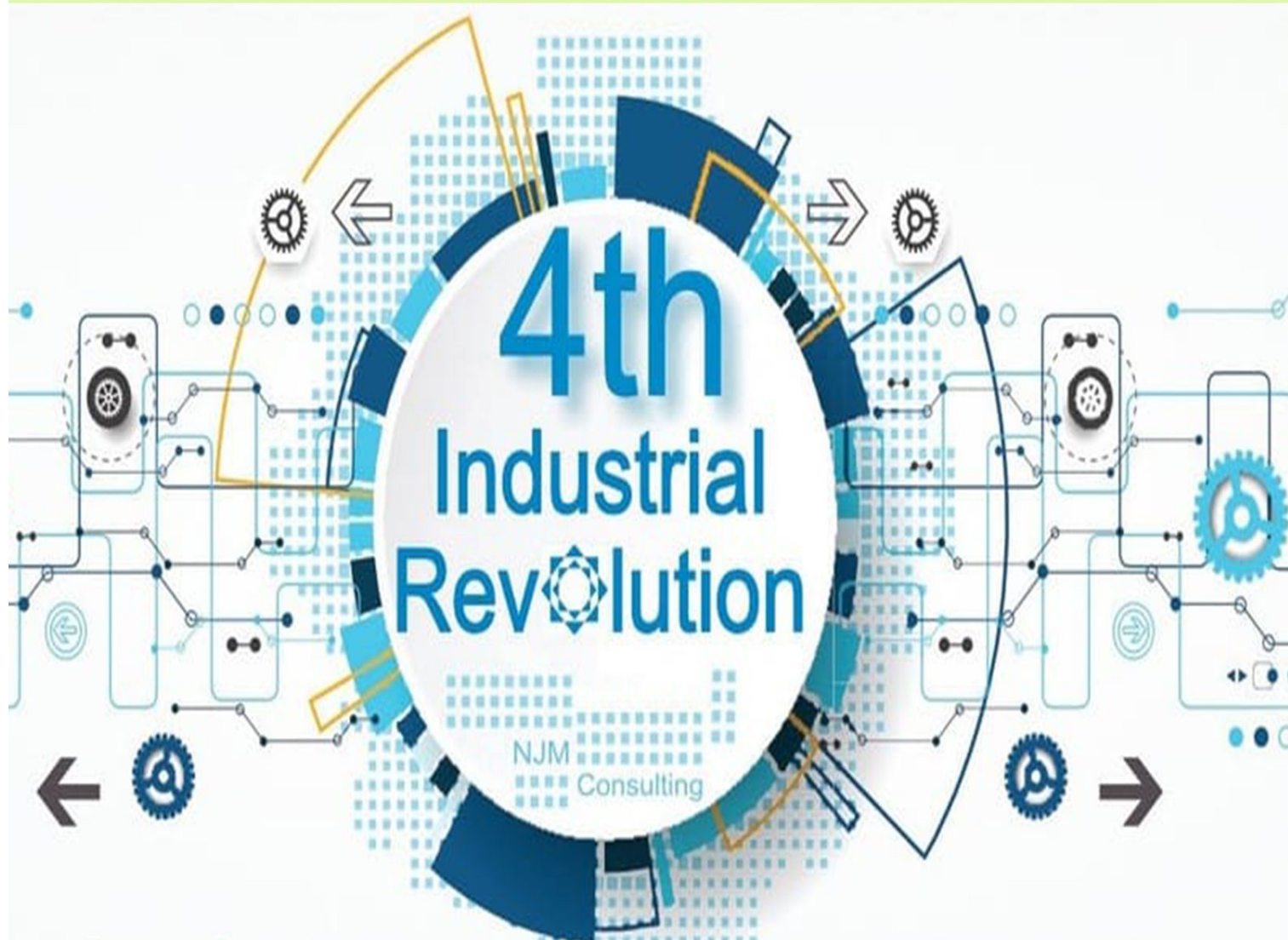


TBT & BẢN TIN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH&CN thuộc Sở Khoa học & Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu



SẢN XUẤT THÔNG MINH TRONG CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

SỐ 122 (04/2024)

TBT: Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

**Bản tin TBT & TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**



Trường Ban Biên tập
KS. Trần Duy Tâm Thanh
Phó Giám đốc Sở KH&CN

Ban Biên tập
Phạm Ngọc Vũ
Mai Hoàng Yến
Vũ Ngọc Thuận
Võ Huyền Trân

Toà soạn:
Trung tâm Thông tin và Ứng dụng
KH&CN tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
202 Bạch Đằng, P.Phước Trung,
thành phố Bà Rịa

Điện thoại: 0254.3510573

Email: ttkhcn@sokhcn.baria-vungtau.gov.vn

Website: sokhcn.baria-vungtau.gov.vn

Ảnh bìa 1: Sản xuất thông minh trong Cách mạng Công nghiệp 4.0

Nguồn: Internet

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

- Sớm xây dựng Bộ chỉ số đánh giá hiệu quả thực thi FTA tại các địa phương 1
- Giảm rủi ro phòng vệ thương mại: Cần chủ động ứng phó sớm 2
- Tin cảnh báo về TBT của các nước thành viên 5
- Một số thông báo của các nước thành viên WTO trong tháng 4/2024 (TH) 7

TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG VÀ DOANH NGHIỆP

- Doanh nghiệp cần tích cực chuyển đổi xanh, tài chính xanh hướng đến Net Zero 8
- Đổi mới sáng tạo, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn để nâng cao năng suất chất lượng 10
- Sản xuất thông minh trong Cách mạng Công nghiệp 4.0 11
- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng, tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu 13
- Tiêu chuẩn nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa trên thị trường 14
- Chuyển đổi số song song chuyển đổi xanh- Giải pháp doanh nghiệp bứt phá trong thời đại 4.0 16
- Đề xuất bổ sung quy định xử phạt hành vi buôn bán hàng giả, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 18

THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

- Tiêu chuẩn tín chỉ carbon rừng - thúc đẩy giảm thiểu phát thải khí nhà kính 21
- Tiêu chuẩn ISO 56000 về đổi mới sáng tạo: Nâng cao uy tín doanh nghiệp 22
- Tiêu chuẩn hóa trong lĩnh vực kinh tế chia sẻ 23

VĂN BẢN PHÁP LUẬT

- Phê duyệt Đề án chuyển đổi số ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng 24
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số mã vạch cấp trước ngày 01/7/2018 sẽ hết hiệu lực từ ngày 01/4/2024 26
- Ban hành danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn lĩnh vực thông tin và truyền thông 27

CẢNH BÁO - AN TOÀN THỰC PHẨM

- Đẩy mạnh kiểm tra chất lượng trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024 28

TIN HOẠT ĐỘNG

- Tin Thế giới 30
- Tin Trong nước 33
- Tin Địa phương 36

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

SỐM XÂY DỰNG BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ THỰC THI FTA TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG (FTA INDEX)

Tại buổi làm việc với Cựu Thủ tướng Vương quốc Anh Tony Blair, Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam Nguyễn Hồng Diên đã chia sẻ 2 ưu tiên quan trọng của Chính phủ Việt Nam trong thời gian tới là xây dựng Bộ chỉ số đánh giá hiệu quả thực thi FTA tại các địa phương (FTA Index) và xây dựng Hệ sinh thái tận dụng FTA.

Ngày 16/4/2024, tại trụ sở Bộ Công Thương, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên đã có buổi tiếp và làm việc với ông Tony Blair, Cựu Thủ tướng Vương quốc Anh, Chủ tịch Điều hành Viện Tony Blair vì sự thay đổi toàn cầu (TBI).



Ông Tony Blair, Cựu Thủ tướng Vương quốc Anh, Chủ tịch Điều hành Viện Tony Blair vì sự thay đổi toàn cầu (TBI)

Tại buổi làm việc, ông Tony Blair đánh giá cao vai trò của Bộ Công

Thương trong việc thúc đẩy trao đổi kinh tế thương mại giữa Việt Nam với các đối tác trên thế giới, bao gồm Vương quốc Anh và mong muốn thảo luận về cách thức mà Viện TBI có thể hỗ trợ Bộ Công Thương thực hiện các hoạt động ưu tiên của mình, đặc biệt trong lĩnh vực tận dụng các Hiệp định thương mại tự do (FTA) và phát triển năng lực.

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên chúc mừng thành tựu mà Viện TBI đã đạt được kể từ khi thành lập cho đến nay, đồng thời ghi nhận những tiến triển tốt đẹp trong quan hệ kinh tế - thương mại song phương giữa Việt Nam và Vương quốc Anh trong thời gian qua thông qua Hiệp định FTA giữa Việt Nam và Vương quốc Anh (UKVFTA) và gần đây là việc Vương quốc Anh gia nhập Hiệp định CPTPP.

Đối với việc tận dụng các FTA, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên chia sẻ 2 ưu tiên quan trọng của Chính phủ Việt Nam trong thời gian tới là xây dựng Bộ chỉ số đánh giá hiệu quả thực thi FTA tại các địa phương (FTA Index) và xây dựng Hệ sinh thái tận dụng FTA.

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên cũng đề nghị ông Tony Blair và Viện TBI với đội ngũ chuyên gia uy

tín, có chuyên môn cao trên phạm vi toàn cầu hỗ trợ Bộ Công Thương triển khai hiệu quả các ưu tiên này. Về vấn đề năng lượng, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên hoan nghênh ý tưởng và thiện chí của ông Tony Blair và cho biết Bộ Công Thương sẵn sàng phối hợp với Viện TBI thực hiện các hoạt động phù hợp với lợi ích và mong muốn của 2 bên.

(*tapchicongthuong.vn*)

GIÁM RỦI RO PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI: CẦN CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ SỚM

Trước sự tăng cường sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại của nhiều nước trên thế giới, theo chuyên gia, doanh nghiệp Việt cần chủ động để có biện pháp ứng phó sớm...

Mặc dù các hiệp định thương mại tự do (FTA) đều hướng tới mục tiêu dỡ bỏ các rào cản thương mại, nhưng vẫn cho phép các nước thành viên sử dụng một số công cụ chính sách thương mại để bảo vệ ngành sản xuất trong nước đối với hàng hóa nhập khẩu. Theo đó, phòng vệ thương mại (PVTM) sẽ là công cụ để các quốc gia bảo vệ hàng hóa trong nước cũng như định hình thị trường, dẫn tới nguy cơ kiện PVTM đối với hàng hóa xuất khẩu Việt Nam ngày càng lớn.



Ảnh minh họa

Thực tế cho thấy, việc tham gia các FTA đã giúp Việt Nam trở thành một trong những nhà cung cấp hàng hóa lớn trên thế giới, song các vụ việc điều tra chống lẩn tránh biện pháp PVTM cũng có xu hướng gia tăng, gây áp lực lớn cho các doanh nghiệp. Nếu các doanh nghiệp xử lý không tốt, hàng hóa xuất khẩu của doanh nghiệp sẽ bị áp dụng thuế PVTM ở mức cao, làm giảm lợi thế cạnh tranh, dẫn đến mất một phần thị trường xuất khẩu.

Theo thống kê của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), trong 6 năm gần đây (từ 2017 - 2023) số lượng các vụ việc PVTM tăng nhanh hơn nhiều so với giai đoạn trước đó. Số lượng vụ việc PVTM mà hàng hóa xuất khẩu Việt Nam phải đối mặt ở các thị trường nước ngoài chiếm tới trên 52% tổng số vụ việc PVTM mà Việt Nam đã đối mặt trong hơn 30 năm qua. Ước tính, số vụ việc chống lẩn tránh biện pháp PVTM mà Việt Nam bị kiện từ năm 2017

đến nay chiếm tới gần 60% tổng số vụ kiện chống lẩn tránh mà Việt Nam đã phải đối diện từ trước đến nay.

Mới đây nhất, ngày 8/3 vừa qua, Cơ quan Dịch vụ biên giới Canada đã khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với mặt hàng dây thép có xuất xứ hoặc xuất khẩu từ Trung Quốc, Ai Cập và Việt Nam. Tính đến nay, Canada đã khởi xướng điều tra 8 vụ việc PVTM đối với các mặt hàng thép xuất khẩu của Việt Nam, trong đó có 5 vụ việc chống bán phá giá, 2 vụ việc chống trợ cấp và 1 vụ việc tự vệ. Theo đó, Canada nhắm tới hầu hết các mặt hàng, loại hình thép xuất khẩu chủ lực của Việt Nam như: thép cốt bê tông, thép tấm chống ăn mòn, thép cuộn, ống thép dẫn dầu...

Chưa kể, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) cũng đã phát đi thông tin tiếp tục gia hạn thời gian điều tra xem xét phạm vi sản phẩm và lẩn tránh thuế PVTM đối với tử gõ nhập khẩu từ Việt Nam. Theo thông báo của DOC, kết luận cuối cùng về điều tra xem xét phạm vi sản phẩm dự kiến được ban hành vào ngày 5/4/2024. Đối với điều tra lẩn tránh thuế, DOC cũng đã tiếp tục gia hạn thời gian ban hành

kết luận sơ bộ và kết luận cuối cùng của vụ việc tới ngày 19/4 và ngày 18/7/2024. Trước thực tế đã nêu, để giúp doanh nghiệp chủ động ứng phó, giảm thiểu các thiệt hại khi xuất khẩu ra thị trường quốc tế, thời gian qua, Cục PVTM, Bộ Công Thương đã liên tục công bố danh sách cảnh báo một số mặt hàng có nguy cơ bị điều tra, áp dụng biện pháp PVTM và lẩn tránh biện pháp PVTM.

Theo bà Nguyễn Thị Thu Trang, Giám đốc Trung tâm WTO và Hội nhập - VCCI, các doanh nghiệp cần nâng cao hiểu biết về PVTM và kỹ năng sử dụng công cụ này. Đặc biệt, doanh nghiệp phải luôn duy trì hệ thống kế toán minh bạch, chặt chẽ và phù hợp. Lý do là các vụ việc điều tra PVTM đòi hỏi cung cấp các số liệu, bằng chứng về chi phí sản xuất hàng hóa, các giấy tờ giao dịch liên quan của các lô hàng trong giai đoạn điều tra - thường là trong vòng 1 năm liền trước vụ kiện. Khối lượng công việc phải làm, các chứng từ số liệu phải cung cấp thường rất lớn, trong khi thời hạn tố tụng lại rất ngắn, nếu không chủ động chuẩn bị trước, doanh nghiệp sẽ khó theo đuổi được các vụ kiện.

(diendandoanhnghiep.vn)

TIN CẢNH BÁO VỀ TBT CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN

Lấy ý kiến Doanh nghiệp về Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật của UAE đối với hạt cà phê rang

Thực hiện nghĩa vụ minh bạch hóa theo Hiệp định về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) của WTO, ngày 25/03/2024, các Tiểu vương quốc Ả rập Thống Nhất (UAE) đã gửi thông báo cho các nước thành viên WTO về Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật đối với hạt cà phê rang.

Phạm vi điều chỉnh của dự thảo quy chuẩn kỹ thuật bao gồm: hạt cà phê (nguyên hạt hoặc xay), loại rang từ cà phê nhân xanh (cà phê tươi), được sản xuất tuân thủ theo tiêu chuẩn GSO 21 về yêu cầu vệ sinh đối với cây thực phẩm. Dự thảo này cũng quy định các yêu cầu về ghi nhãn, giới hạn về các chất ô nhiễm và chất độc theo tiêu chuẩn GSO 193 về chất gây ô nhiễm và độc tố trong thực phẩm và thức ăn chăn nuôi, quy trình lấy mẫu, thử nghiệm và các yêu cầu khác về chất lượng của sản phẩm. Dự thảo không áp dụng đối với loại hạt rang xay được thêm vào các loại phụ gia và cà phê tan.

Theo UAE, dự thảo này được xây dựng nhằm mục tiêu bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của con người và cung cấp thông tin về sản phẩm

cho người tiêu dùng.

Dự kiến Dự thảo này sẽ có ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất và xuất khẩu hạt cà phê sang UAE. Các góp ý của doanh nghiệp xin gửi về Trung tâm WTO và Hội nhập trước ngày 14/05/2024 qua email hoặc qua đường bưu điện tới số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội.

WHO đưa ra cảnh báo mới về sản phẩm siro ho bị nhiễm hóa chất độc hại

Mới đây, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã cảnh báo về 5 lô cồn có vị ngọt propylene đã bị nhiễm hóa chất độc hại ethylene glycol (EG), đã bị dán nhãn giả mạo là do các chi nhánh của công ty hóa chất Dow Chemical (Mỹ) tại châu Á và châu Âu sản xuất.

Cụ thể, động thái trên diễn ra sau khi Cơ quan Quản lý dược phẩm Pakistan (DRAP) đưa ra 3 cảnh báo trong thời gian từ tháng 1 đến tháng 3/2024 về hàm lượng cao của EG trong những chiếc thùng đựng propylene glycol mà cơ quan này thu giữ và được cho là do các chi nhánh của Dow Chemical ở Thái Lan, Đức và Singapore sản xuất. DRAP đã gửi các thùng propylene glycol này lên WHO để kiểm tra và kết quả là các mẫu cồn trên đã bị nhiễm EG với mức độ từ 0,76-

100%, cao hơn so với hàm lượng EG được cho là an toàn theo tiêu chuẩn sản xuất quốc tế (dưới 0,1%).

Siro ho có chứa EG do Ấn Độ và Indonesia bào chế có liên quan tới hơn 300 trường hợp trẻ em tử vong trên toàn cầu kể từ cuối năm 2022. Các loại siro này được phát hiện chứa hàm lượng cao EG và diethylene glycol cũng là một loại hóa chất độc hại, dẫn đến tổn thương thận cấp và tử vong. Trong trường hợp của Indonesia, cơ quan chức năng đã phát hiện ra rằng một nhà cung cấp đã dán nhãn giả của Dow Chemical, chi nhánh ở Thái Lan (Dow Thailand) lên các thùng chứa EG mà họ bán cho một nhà phân phối để sử dụng trong ngành dược phẩm.

Theo WHO, những lô còn nói trên đã được dán nhãn sản xuất trong năm 2023, vài tháng sau khi tổ chức này phát cảnh báo trên toàn cầu kêu gọi các hãng dược phẩm kiểm tra chất lượng nguồn cung ứng của họ. Dow Chemical đã xác nhận rằng các lô còn này không phải do công ty trên sản xuất hoặc cung cấp.

Cảnh báo nêu trên của WHO được đưa ra trong cùng thời gian các cơ quan quản lý dược phẩm ở Tanzania và Rwanda cùng với

Nigeria, Kenya và Nam Phi thu hồi các lô siro ho dành cho trẻ em của hãng Johnson & Johnson sau khi Nigeria thông báo phát hiện hàm lượng cao diethylene glycol trong những lô thuốc này.

(Tổng hợp)

MỘT SỐ THÔNG BÁO CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO TRONG THÁNG 04/2024

1. Nước: Uruguay

- TB: G/TBT/N/URY/87

Nội dung: Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật về phương tiện chạy bằng hydro và pin nhiên liệu.

2. Nước: New Zealand

- TB: G/TBT/N/NZL/132

Nội dung: Dự luật sửa đổi hệ thống quy định để giảm thiểu tác động bất lợi đến môi trường hoặc giảm thiểu khí thải góp phần gây ra biến đổi khí hậu.

3. Nước: Vương quốc Anh

- TB: G/TBT/N/GBR/83

Nội dung: Quy định về Công nghệ Di truyền Cây trồng, thực phẩm và thức ăn chăn nuôi chính xác.

- TB: G/TBT/N/GBR/81

Nội dung: Các sản phẩm mỹ phẩm (Hạn chế các chất hóa học dành cho da mặt và tay).

4. Nước: Mỹ

- TB: G/TBT/N/USA/2006/Add.1

Nội dung: Vật liệu nguy hiểm:
Hài hòa với các tiêu chuẩn quốc tế.

- TB: G/TBT/N/USA/2112

Nội dung: Tiêu chuẩn Công bố Thực phẩm Công nghệ Sinh học Quốc gia; Yêu cầu thông tin về tiết lộ liên kết điện tử và kỹ thuật số.

5. Nước: Brazil

- TB: G/TBT/N/BRA/1474/Add.2

Nội dung: Sửa đổi Pháp lệnh phê duyệt danh pháp các sản phẩm có nguồn gốc động vật, không có công thức, về bản chất và có thể ăn được, đối với các loài bán thịt.

- TB: G/TBT/N/BRA/1500/Add.1

Nội dung: Dự thảo nghị quyết thiết lập một quy trình tối ưu hóa để phân tích và quyết định các yêu cầu đăng ký thiết bị y tế.

6. Nước: Israel

- TB: G/TBT/N/ISR/1329/Rev.1

Nội dung: Luật Tiêu chuẩn (Thông qua các điều khoản bắt buộc áp dụng trong luật Châu Âu) (Sửa đổi số 19) 5784-2024 và Nghị định Xuất nhập khẩu của Israel (Sửa đổi số 6).

- TB: G/TBT/N/ISR/1331/Rev.1

Nội dung: Luật Nguồn năng lượng (Sửa đổi số 5) 5784-2024.

7. Nước: Ai Cập

- TB: G/TBT/N/EGY/2/Add.25

Nội dung: Tiêu chuẩn Ai Cập ES 1641 về “Sữa có đường có hương

vị tiết trùng”.

- TB: G/TBT/N/EGY/207/Add.3

Nội dung: Tiêu chuẩn Ai Cập ES 8205-1 về “Yêu cầu chung đối với các sản phẩm thay thế thuốc lá truyền thống - Phần 1: Thuốc lá điện tử - e - Chất lỏng”.

- TB: G/TBT/N/EGY/3/Add.71

Nội dung: Tiêu chuẩn Ai Cập ES 3479-2 cho “xăng không chì có trị số octan 95”.

(Tổng hợp)

TCĐLCL VÀ DOANH NGHIỆP

DOANH NGHIỆP CẦN TÍCH CỰC CHUYỂN ĐỔI XANH, TÀI CHÍNH XANH HƯỚNG ĐẾN NET ZERO

Ngày 11/4, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VBCSD-VCCI) và Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), thông qua Dự án hỗ trợ kỹ thuật “Hỗ trợ lên kế hoạch và thực hiện Đóng góp do quốc gia tự quyết định tại Việt Nam (Dự án SPI-NDC)” đã phối hợp tổ chức Hội thảo doanh nghiệp về chuyển đổi xanh, tài chính xanh hướng đến mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

Đại diện các doanh nghiệp (DN) tiêu biểu đánh giá cao những nỗ lực không ngừng của Chính phủ Việt Nam nhằm tạo lập môi trường chính sách thuận lợi hơn, với các

quy định hướng dẫn giảm phát thải khí nhà kính đang tiếp tục được cập nhật, cũng như tình hình quốc tế đang diễn ra hết sức năng động, các triển vọng trong tương lai, đồng thời cho thấy nỗ lực của khối DN trong việc giảm phát thải khí nhà kính thông qua các ví dụ điển hình cụ thể.

Ông Nguyễn Tuấn Quang - Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu (Bộ Tài nguyên và Môi trường) nhấn mạnh: Việt Nam đã cam kết giảm phát thải ròng bằng "0" tại COP 26, tham gia tuyên bố chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP), cam kết thu hút các dòng tài chính xanh để phát triển năng lượng tái tạo, phát triển carbon thấp... Để thực hiện các cam kết này, Chính phủ đã nỗ lực thực hiện các giải pháp bằng các hành động thiết thực.

Đại diện các nhà quản lý DN hàng đầu Việt Nam đã cho thấy rõ vai trò và minh chứng cụ thể về những nỗ lực liên tục của cả cộng đồng DN tại Việt Nam.

Ông Fukuda Koji, Cố vấn Trưởng, Dự án JICA SPI-NDC, trình bày xu hướng quốc tế về chuyển đổi xanh và tác động đến cộng đồng DN. Cụ thể, ông Koji đã nhấn mạnh vai trò và nỗ lực của các tổ chức tài chính nhằm mở

rộng danh mục đầu tư xanh và giảm phát thải khí nhà kính đối với các khoản đầu tư, tài chính trợ vốn, ở cả quy mô toàn cầu và trong nước, cũng như cách tiếp cận chiến lược của các tổ chức này nhằm đạt được sự bền vững và tài chính chuyển đổi tại Việt Nam.

Còn ông Nguyễn Tiến Huy, Giám đốc Văn phòng DN vì sự phát triển bền vững (VBCSD) thuộc VCCI nhấn mạnh: Chuyển đổi sang mô hình kinh doanh bền vững đã trở thành điều kiện cần và đủ để chính mỗi DN nâng cao năng lực cạnh tranh, khả năng chống chịu và có thể đáp ứng các yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế đang ngày một quan tâm hơn đến các vấn đề môi trường, xã hội, quản trị bền vững. Trong thời gian tới, VBCSD sẽ ưu tiên xây dựng và vận hành các nhóm công tác về chuyển đổi xanh, tài chính xanh, từ đó nhân rộng mạnh mẽ hơn các mô hình kinh doanh bền vững và đóng góp thêm các kiến nghị chính sách nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý hỗ trợ cho phát triển bền vững DN.

Còn ông Naoki Ikenoya, đại diện Văn phòng JICA Việt Nam khẳng định, JICA sẽ tiếp tục hợp tác chặt chẽ với Chính phủ cũng như khu vực tư nhân để tăng cường hiệu

quả hỗ trợ quá trình chuyển đổi xanh tại Việt Nam.

Đại diện Bộ Tài chính cũng trình bày về chính sách phát triển thị trường vốn, trái phiếu xanh. Việc phát hành trái phiếu xanh thực hiện theo quy định pháp luật về phát hành trái phiếu, Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định 08/2022/NĐ-CP, bao gồm hạch toán, theo dõi nguồn tiền thu được, cung cấp và công bố thông tin...

Việt Nam đã có các nghị quyết, chủ trương chung về phát triển nhanh, bền vững, về phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn được đề ra trong Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 2021 - 2030 thông qua tại Đại hội XIII cũng như đề cập rất rõ trong các nghị quyết của Đảng. Chính phủ cũng ban hành các chiến lược như Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh; Chiến lược Biến đổi khí hậu; Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh; Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí carbon và khí methane; Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững; triển khai hàng loạt các kế hoạch.

(baochinhphu.vn)

ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, ÁP

TBT VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG - 8

DỤNG CÁC TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN ĐỂ NÂNG CAO NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG

Theo nhiều chuyên gia kinh tế, việc đổi mới sáng tạo (ĐMST), thực hiện các giải pháp áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, ứng dụng hiệu quả khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh sẽ giúp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh, gia tăng uy tín của doanh nghiệp để giữ được khách hàng cũ, thu hút khách hàng mới, sẽ giúp doanh nghiệp tiếp cận thị trường rộng lớn, từ đó nâng tầm được thương hiệu Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu.



Ảnh minh họa: VOV

Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ra đời là bước đột phá quan trọng đối với hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật. Mục tiêu của Luật nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tạo bước chuyển về năng suất, chất lượng của sản phẩm, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Luật này đã thể hiện quan điểm đổi mới toàn diện tổ chức, nội

dung, phương thức hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật, xã hội hóa các hoạt động này nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả của các sản phẩm, dịch vụ trong nước, thúc đẩy năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đối với chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của mình thông qua nguyên tắc tự nguyện áp dụng tiêu chuẩn, xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và chủ động công bố hợp chuẩn.

Nhấn mạnh vai trò của Chiến lược Tiêu chuẩn hóa đối với doanh nghiệp, ông Phùng Mạnh Trường - Phó Viện trưởng phụ trách Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cho biết, tiêu chuẩn hóa mang đến cả cơ hội và thách thức cho doanh nghiệp.

Trước tiên về mặt cơ hội, một là, khi hoạt động tiêu chuẩn hóa được đẩy mạnh, doanh nghiệp sẽ xác định được chuẩn mực của hoạt động sản xuất kinh doanh, xác định chất lượng sản phẩm thông qua tiêu chuẩn cụ thể. Từ đó, xác định rõ và có phương pháp cải tiến quy trình sản xuất, cải tiến cách thức

tạo ra sản phẩm chất lượng. Để làm được điều này cần lấy tiêu chuẩn làm cơ sở đối chiếu, so sánh.

Thông qua tiêu chuẩn hóa, doanh nghiệp còn giảm được chi phí sai lỗi, nâng cao chất lượng quy trình, chất lượng sản phẩm hàng hóa, tối ưu hoá hiệu quả hoạt động. Có khả năng nâng cao năng lực quản lý, quản trị, điều hành. Đây cũng là điều mà nhiều doanh nghiệp Việt Nam hiện nay đang chú trọng.

Về mặt thách thức, ông Trường cho rằng, trong bối cảnh vai trò của tiêu chuẩn ngày càng được chú trọng ở cấp độ doanh nghiệp, tiêu chuẩn hóa cũng tạo ra môi trường cạnh tranh giữa các doanh nghiệp. Doanh nghiệp nào nắm bắt được cơ hội, xu hướng đổi mới thì sẽ có khả năng nâng cao vị thế trên thị trường. Xu hướng tiêu chuẩn hóa cũng khiến doanh nghiệp bắt buộc phải có những đầu tư để đáp ứng yêu cầu từ các tiêu chuẩn về sản phẩm hàng hóa, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững. Ra tới sân chơi lớn cuộc cạnh tranh sẽ là sòng phẳng, ai bắt kịp xu hướng sẽ thành công, còn không sẽ là thách thức.

TS. Hà Minh Hiệp - Quyền Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng khẳng định, Chiến lược Tiêu chuẩn hóa quốc

gia đến năm 2030 do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xây dựng dự thảo nếu được ban hành sẽ góp phần thúc đẩy hình thành mô hình quản lý hoạt động tiêu chuẩn một cách toàn diện, nâng cao hiệu quả hoạt động xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, nâng cao trình độ quốc tế hóa tiêu chuẩn, đồng thời đẩy nhanh quá trình hình thành hệ thống tiêu chuẩn quốc gia nhằm thúc đẩy đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và nhu cầu thị trường đang thay đổi không ngừng và nhanh chóng, đảm bảo các yêu cầu đặt ra tại Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 của Chính phủ.

(vietq.vn)

SẢN XUẤT THÔNG MINH TRONG CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Sản xuất thông minh xanh có thể coi là sự tích hợp của Công nghiệp 4.0 để đạt mục tiêu “thông minh” và thực hiện nền kinh tế tuần hoàn để đạt mục tiêu “xanh”. Trong đó, năng suất xanh và kinh tế tuần hoàn mang lại cho doanh nghiệp các công cụ, phương pháp nâng cao năng suất, lợi nhuận và tăng trưởng tổng thể với ít tác động đến môi trường nhất có thể.

Thiết kế xanh và năng suất xanh

Thiết kế xanh bắt đầu với khái niệm kết hợp các yếu tố môi trường vào giai đoạn thiết kế, còn được gọi là thiết kế có ý thức về môi trường và sản xuất (ECD&M). Đây là quan điểm sản xuất bao gồm các khía cạnh xã hội và môi trường để giảm thiểu tác động môi trường của sản phẩm trong các giai đoạn vòng đời của nó, từ đó làm tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Các giai đoạn của vòng đời bao gồm: nguyên liệu thô, sản xuất, vận chuyển, sử dụng và chất thải. Thiết kế xanh sau đó được mở rộng ra năng suất xanh (GP).

Yếu tố quan trọng của phương pháp năng suất xanh là việc kiểm tra, đánh giá lại cả quy trình sản xuất, sản phẩm để giảm tác động môi trường và nêu bật các cách để cải thiện năng suất và chất lượng. Cụ thể hơn, năng suất xanh có thể đồng thời tăng lợi nhuận kinh doanh và giảm tác động môi trường.

Năng suất xanh cũng đề cập đến vấn đề sản xuất xanh. Cho dù có những quy định khác nhau bao gồm nhiều lĩnh vực từ các chất độc hại đến hiện tượng nóng lên toàn cầu, nhiều vấn đề vẫn đang tồn tại như giảm ô nhiễm môi trường, bảo vệ tài nguyên môi trường, giảm tác

động môi trường. Các mục tiêu truyền thống của năng suất xanh bao gồm quá trình xanh hóa chuỗi cung ứng, quản lý tài nguyên nước, quản lý sử dụng năng lượng hiệu quả, quản lý chất thải rắn.



Ảnh minh họa.

Tuy nhiên, hiện có vấn đề nan giải đối với doanh nghiệp và người dân liên quan đến năng suất xanh, đó là: làm thế nào để thu được lợi nhuận trong khi vẫn bảo vệ môi trường. Do đó, giải pháp hệ thống đã được sửa đổi và cập nhật. Đạt được nền kinh tế tuần hoàn, lượng khí phát thải bằng 0 và quản lý chuỗi cung ứng bền vững là những trở ngại hiện nay để đạt được mục tiêu về môi trường, mục tiêu xã hội và quản trị doanh nghiệp.

- Nền kinh tế tuần hoàn: được mô tả là mối quan hệ giữa tiêu dùng và cung ứng, tồn tại trong trạng thái cân bằng và là nơi có một vòng lặp tương đối mở, với hầu hết hiện tại đóng vai trò là nơi tiêu thụ, mặc dù có khả năng tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng hoàn chỉnh.

- Lượng khí phát thải bằng 0: Để đạt mục tiêu này, các công nghệ mới để giảm lượng khí CO₂ cần được phát triển càng sớm càng tốt, như: pin, thu và lưu trữ không khí trực tiếp, sản xuất hydrogen sạch.

Công nghiệp 4.0

Những công nghệ trong nền Công nghiệp 4.0 bao gồm Internet vạn vật (IoT), công nghệ máy đến máy (M2M), điện toán đám mây (CC), phân tích dữ liệu lớn (BDA), hệ thống thực ảo (CPS). Có thể thấy rằng, Công nghiệp 4.0 có thể được coi là tập hợp các công nghệ sản xuất thông minh và hệ thống công nghệ thông tin tiên tiến trên các phần mềm được tích hợp, như là chuỗi cung ứng thông minh, làm việc thông minh, sản xuất thông minh.

Công nghiệp 4.0 thúc đẩy năng suất xanh

Khi xem xét tính bền vững, nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng công nghiệp 4.0 có thể giải quyết các vấn đề của nền kinh tế tuần hoàn. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra 15 yếu tố thách thức việc liên kết kinh tế tuần hoàn và ngành Công nghiệp 4.0: phân tích dữ liệu, mô hình hợp tác, các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật CPS, CPS mô hình hóa và tích hợp mô hình, phát

triển thiết bị thông minh...

- Hệ thống tuần hoàn thông minh: IoT thay đổi cách mà giá trị được tạo ra trong lĩnh vực kinh doanh dưới dạng thông tin được tạo ra bởi máy móc, thiết bị và sản phẩm được kết nối với nhau như một thành phần quan trọng trong việc tạo ra giá trị, như là bảo trì, tái sử dụng, sửa chữa và tái chế.

- Sản xuất trên nền tảng đám mây và quy trình sản xuất bền vững. Sử dụng mô hình sản xuất đám mây trong hệ thống quản lý vận tải, các nhà quản lý có thể giảm tổng chi phí dịch vụ cung cấp cho người dân.

(vietq.vn)

HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG, THAM GIA CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU

Để doanh nghiệp (DN) Việt tham gia sâu rộng hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu, Nhà nước cần có những chính sách hỗ trợ thiết thực hơn nữa.

Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu dưới vai trò sử dụng sản phẩm nhiều hơn cung ứng

Theo bà Trần Thị Thanh Tâm - Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ DN nhỏ và vừa (VCCI), Việt Nam được đánh giá là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư nước ngoài, có

nhiều lợi thế để đón dòng vốn dịch chuyển của các tập đoàn đa quốc gia, nhất là trong bối cảnh trên thế giới có diễn ra xu hướng dịch chuyển kinh tế toàn cầu, xu hướng rời chuỗi cung ứng ra khỏi các khu vực có sự bất ổn về chính trị...

Tuy nhiên, khảo sát mới nhất do VCCI thực hiện cho thấy, khả năng tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu của DN Việt Nam vẫn được đánh giá thấp hơn so với các quốc gia trong ASEAN - nước ta tham gia dưới vai trò bên sử dụng sản phẩm nhiều hơn là vai trò cung ứng do tập trung vào các công đoạn gia công, lắp ráp - những khâu mang lại giá trị gia tăng thấp nhất.



Ảnh: Báo Nhân dân

Theo thống kê, cả nước đang có khoảng 418 khu công nghiệp, trong đó có 298 khu công nghiệp đi vào hoạt động với tổng diện tích khoảng 92,2 nghìn ha. Đây được xem là dư địa cũng như cơ hội lớn cho các DN phát triển, liên kết.

Tuy nhiên hiện có tới 98% DN Việt Nam có quy mô nhỏ và vừa.

Mặc dù có nhiều đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội nhưng đa phần trong số đó chưa tham gia vào chuỗi giá trị, chuỗi sản xuất của các DN lớn, tập đoàn đa quốc gia.

Thống kê từ Bộ Công Thương cũng cho thấy, cả nước có khoảng 5.000 DN chế biến tham gia cung cấp linh kiện, phụ tùng cho nhóm ngành hàng ô tô, cơ khí. Trong đó, 70% DN tham gia cung cấp cho các nhà sản xuất trong nước, 8% cung cấp cho nhà xuất khẩu và 17% là tham gia cung cấp cho cả hai. Như vậy, mới có khoảng 30% DN công nghiệp hỗ trợ Việt Nam tham gia được vào chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu.

Đặc biệt, với việc Việt Nam tham gia hàng loạt các Hiệp định thương mại tự do (FTA) trong đó có 16 FTA đã ký kết và 3 FTA đang đàm phán, thì càng đòi hỏi những quy chuẩn, quy trình sản xuất chặt chẽ hơn, chất lượng sản phẩm cao hơn...

Hỗ trợ DN nâng cao năng suất chất lượng để tham gia sâu rộng vào chuỗi cung ứng toàn cầu

Để tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, các chuyên gia cho rằng, việc đổi mới sáng tạo, thực hiện các giải pháp ứng dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, ứng dụng hiệu quả khoa học công nghệ

sản xuất, kinh doanh nhằm thúc đẩy hoạt động tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm sẽ giúp các DN nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, gia tăng uy tín của DN, giữ được khách hàng truyền thống, thu hút khách hàng mới giúp DN tiếp cận thị trường rộng lớn, từ đó nâng tầm được thương hiệu Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Cùng với đó, các DN cũng phải chủ động hòa nhập với xu hướng tái định hình và vận hành chuỗi cung ứng toàn cầu nhằm tận dụng các cơ hội, giảm thiểu rủi ro, xử lý những bất cập và thách thức đối với nền kinh tế.

“Mỗi doanh nghiệp cần xây dựng được thương hiệu cho riêng mình. Đây chính là chìa khóa giúp doanh nghiệp tạo ra sự khác biệt, chuyển từ xuất khẩu theo cung và cầu sang kinh doanh theo hướng bền vững”, ông Nguyễn Hoàng Phương - Chủ tịch Hội đồng Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế châu Á, Thái Bình Dương nhấn mạnh.

Bên cạnh đó, Nhà nước cần hỗ trợ đổi mới sáng tạo theo hướng tập trung vào nâng cao năng lực của DN, sở hữu trí tuệ và tình hình tài chính của DN khởi nghiệp.

Đồng thời có các chính sách hỗ

trợ đào tạo DN, đặc biệt là các DN nhỏ và vừa, về cách sử dụng công nghệ tốt nhất. Những chính sách này sẽ thay đổi khi năng lực công nghệ của các DN được cải thiện và phát triển.

(vietq.vn)

CHUYỂN ĐỔI SỐ SONG SONG CHUYỂN ĐỔI XANH - GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP BỨT PHÁ TRONG THỜI ĐẠI 4.0

Ngày 9/4/2024, Cục Phát triển doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) phối hợp cùng Tổ chức Hợp tác Quốc tế Đức GIZ công bố Báo cáo thường niên Chuyển đổi số doanh nghiệp 2023: Thúc đẩy chuyển đổi số, Chuyển đổi xanh.

CĐS kết hợp chuyển đổi xanh

Cục phó Cục phát triển DN Nguyễn Đức Trung cho biết, trong giai đoạn 2021-2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đầu mối là Cục Phát triển DN) đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các hiệp hội, các tổ chức trong nước và quốc tế triển khai nhiều hoạt động trong khuôn khổ Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp CĐS giai đoạn 2021-2025, trong đó tập trung vào phổ cập, nâng cao nhận thức về CĐS của các DN tại 63 tỉnh, thành phố trên cả nước.



Công bố Báo cáo thường niên Chuyển đổi số doanh nghiệp 2023.

Thời gian qua, tác động của các vấn đề toàn cầu như biến đổi khí hậu và suy giảm nguồn tài nguyên môi trường đã tạo ra động lực mạnh mẽ để các DN tiến hành chuyển đổi sang mô hình kinh doanh mang tính bền vững. Cùng với đó, việc kết hợp CĐS với chuyển đổi xanh, gọi là “Chuyển đổi Kép”, không chỉ đảm bảo mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp mà còn góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững cho cả doanh nghiệp và xã hội.

Trên cơ sở đó, Cục Phát triển DN đã cùng các chuyên gia khảo sát, phân tích và xây dựng Báo cáo thường niên CĐS doanh nghiệp năm 2023 với chủ đề: “Thúc đẩy CĐS, Chuyển đổi xanh”, đây là ấn phẩm thường niên nhằm cung cấp thông tin và xu hướng để hỗ trợ doanh nghiệp CĐS đúng hướng và hiệu quả hơn trong thời gian tới.

Ngoài ra, Báo cáo cũng tiếp tục công bố các số liệu thường niên về

mức độ sẵn sàng CDS của DN và những nỗ lực của Chính phủ cũng như các tổ chức quốc tế để thúc đẩy CDS, chuyển đổi xanh tại Việt Nam trong năm vừa qua.

Cần có tư vấn về lộ trình CDS, hỗ trợ ứng dụng giải pháp CDS phù hợp

Nói về những điểm nổi bật của Báo cáo năm 2023, bà Nguyễn Thị Lệ Quyên - Cục phát triển DN cho biết, Báo cáo Thường niên CDS doanh nghiệp 2023 có ba điểm nổi bật. Đó là, thuật ngữ “Chuyển đổi Kép” - xu hướng CDS kết hợp chuyển đổi xanh trở nên ngày càng quan trọng với các sáng kiến xoay quanh 3 trụ cột chính: Tăng năng suất và hiệu quả kinh tế một cách bền vững; Tăng cường khả năng chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu; Giảm thiểu hoặc loại bỏ tối đa lượng khí thải nhà kính. Tại Việt Nam công nghệ số và CDS cũng được kỳ vọng là động lực thúc đẩy sự thành công của việc chuyển đổi mô hình kinh tế xanh, hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược về tăng trưởng xanh.

Thứ hai, phân tích mức độ sẵn sàng của các doanh nghiệp (chủ yếu là DNNVV) năm 2023. Sự hạn chế trong việc chuẩn hóa hệ thống quy trình, chính sách hoạt động,

khả năng thu thập, lưu trữ, phân tích dữ liệu, kết nối hạ tầng, hệ thống CNTT cũng như nguồn lực đầu tư của DN nhỏ và vừa dẫn tới mức độ sẵn sàng CDS của các khía cạnh Chuỗi cung ứng và Hệ thống CNTT & quản trị dữ liệu hiện ở ngưỡng thấp nhất trong 7 khía cạnh.

Thứ ba, Kết quả đánh giá mức độ sẵn sàng ghi nhận sự cải thiện đáng kể về điểm, đều đạt ngưỡng điểm trên trung bình (>2.5) với mức tăng từ 0.7 - 1.4 điểm so với năm trước. Điều này cho thấy doanh nghiệp hoạt động trong mọi lĩnh vực đều đã và đang nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của CDS, chủ động tích hợp các mục tiêu CDS vào chiến lược phát triển của mình cũng như tăng cường nguồn lực cần thiết hoặc đầu tư nhiều hơn vào những dự án CDS.

Thứ tư, các DN dù có đủ nhận thức, kiến thức về CDS nhưng lại khó thực hiện quá trình thay đổi mang tính toàn diện này. Vì vậy, việc có những chính sách, chương trình hỗ trợ, tư vấn về lộ trình CDS, hỗ trợ ứng dụng giải pháp CDS phù hợp là thực sự cần thiết để DN bứt phá trong giai đoạn tiếp theo.

(vietq.vn)

ĐỀ XUẤT BỔ SUNG QUY ĐỊNH XỬ PHẠT HÀNH VI BUÔN BÁN HÀNG GIẢ, BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

Bộ Công Thương đề xuất quy định xử phạt mới đối với hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (NTD).

Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật



Ông Nguyễn Thanh Bình, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường, chỉ đạo kiểm tra kho hàng giả mạo nhãn hiệu ở Gia Lai

Bộ Công Thương cho biết, thực hiện Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 31/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ quyền lợi NTD, Bộ Công Thương đã xây dựng và hoàn thiện Dự thảo Tờ trình, Dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản

xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi NTD đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/1/2022.

Thực hiện quy định tại Điều 91 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Công Thương đăng tải Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị định để lấy ý kiến của các đơn vị, tổ chức, cá nhân.

Theo Bộ Công Thương, trong hơn 3 năm triển khai thi hành, Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi đã thể hiện được vai trò quan trọng trong việc bảo vệ trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại, tạo lập cơ sở pháp lý vững chắc cho công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, lực lượng chức năng, góp phần kiềm chế tình trạng sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ và bảo vệ quyền lợi của NTD một cách có hiệu quả.

Tuy nhiên, tổng kết 3 năm thi hành Nghị định số 98/2020/NĐ-CP cũng cho thấy, mặc dù đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 17/2022/NĐ-CP nhưng vẫn tồn tại một số vấn đề hạn chế, bất cập trong áp dụng pháp luật như: Sự chông chéo giữa các văn bản

quy phạm pháp luật cùng điều chỉnh một hành vi vi phạm hành chính dẫn đến không thống nhất trong việc áp dụng; một số quy định chưa rõ ràng dẫn đến cách hiểu không thống nhất....

“Với những yêu cầu đặt ra, việc ban hành Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi là rất cần thiết”, Bộ Công Thương nhận định.

Xử lý triệt để các hành vi vi phạm, bảo vệ lợi ích hợp pháp của cơ sở kinh doanh và NTD

Theo Ban soạn thảo, dự thảo Nghị định được xây dựng nhằm sửa đổi, bổ sung hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi NTD; đặc biệt, tập trung rà soát, sửa đổi bổ sung nội dung liên quan đến hành vi vi phạm về bảo vệ quyền lợi NTD; bảo đảm sự phù hợp, đồng bộ và thống nhất với hệ thống các quy định pháp luật khác có liên quan; khắc phục tối đa những nội dung chồng chéo, mâu thuẫn và những vấn đề vướng mắc về mặt pháp lý trong thực tiễn áp dụng các quy

định của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi;

Đồng thời, thể hiện đường lối, chính sách xử lý nghiêm minh, triệt để đối với các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại; bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân kinh doanh và NTD; góp phần ổn định thị trường, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

Bảo đảm tính khả thi, thuận lợi cho các ngành, các cấp, các cơ quan và lực lượng thực thi pháp luật trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; nâng cao ý thức tuân theo pháp luật của tổ chức, cá nhân kinh doanh và NTD.

Dự thảo Nghị định gồm 03 Điều, trong đó Điều 1 và Điều 2 có những nội dung sửa đổi, bổ sung đáng chú ý.

(congthuong.vn)

THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

TIÊU CHUẨN TÍN CHỈ CARBON RỪNG - THỨC ĐẨY GIẢM THIỂU PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Việc tuân thủ các tiêu chuẩn tín chỉ carbon rừng không chỉ đảm bảo tính

minh bạch, tin cậy cho thị trường tín chỉ carbon mà còn khuyến khích và thúc đẩy đầu tư vào các dự án bảo vệ rừng, từ đó giảm thiểu phát thải khí nhà kính.



Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng trở nên nghiêm trọng, việc bảo vệ rừng và giảm phát thải khí nhà kính trở thành nhiệm vụ cấp thiết cho toàn nhân loại. Tín chỉ carbon rừng đóng vai trò như một công cụ hữu hiệu, góp phần quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu này. Việc tuân thủ các tiêu chuẩn tín chỉ carbon rừng không chỉ đảm bảo tính minh bạch và tin cậy cho thị trường tín chỉ carbon mà còn khuyến khích, thúc đẩy đầu tư vào các dự án bảo vệ rừng, từ đó giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

Để tham gia thị trường carbon, carbon rừng phải được tính toán dưới dạng tín chỉ carbon. Có nhiều tiêu chuẩn tín chỉ carbon rừng khác nhau được sử dụng trên thế giới và các tiêu chuẩn tín chỉ carbon rừng có thể thay đổi theo thời gian. Vì vậy, các doanh nghiệp và tổ chức

cần cập nhật thông tin mới nhất về các tiêu chuẩn này để đảm bảo lựa chọn phù hợp.

REDD+ của UNFCCC

REDD+ (Reducing Emissions from Deforestation and Forest Degradation in Developing Countries) của UNFCCC (United Nations Framework Convention on Climate Change) là tiêu chuẩn tiên phong trong lĩnh vực tín chỉ carbon rừng. Chương trình REDD+ này khuyến khích các quốc gia đang phát triển bảo vệ và phát triển rừng bằng cách cung cấp hỗ trợ tài chính và kỹ thuật, từ đó giảm lượng khí thải nhà kính từ hoạt động phá rừng và suy thoái rừng.

VCS (Verified Carbon Standard)

Verified Carbon Standard (VCS) là tiêu chuẩn quốc tế được sử dụng rộng rãi cho các dự án nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính, bao gồm cả các dự án REDD+ (Giảm phát thải từ cháy rừng và suy thoái rừng ở các nước đang phát triển).

CCB (Climate, Community & Biodiversity Standards)

Climate, Community & Biodiversity Standards (CCB) là tiêu chuẩn quốc tế dành riêng cho các dự án REDD+ (giảm phát thải từ rừng bị chặt phá và suy thoái). Điểm khác biệt chính của CCB so

với các tiêu chuẩn khác như VCS là sự tập trung mạnh mẽ vào tác động xã hội và môi trường của các dự án.

Gold Standard

Gold Standard là tiêu chuẩn quốc tế uy tín dành cho các dự án giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm cả dự án REDD+. Được phát triển bởi Liên minh Quốc tế Bảo tồn Thiên nhiên (WWF) và Tập đoàn South Pole, Gold Standard nổi bật với những yêu cầu khắt khe, đảm bảo tính bền vững và tác động tích cực toàn diện của các dự án được cấp chứng nhận.

American Carbon Registry (ACR)

American Carbon Registry (ACR), trước đây được gọi là US Registry, là một tổ chức phi lợi nhuận của Winrock International, hoạt động như một chương trình đăng ký và xác minh tín chỉ carbon tự nguyện hàng đầu ở Hoa Kỳ. ACR không chỉ tập trung vào các dự án REDD+ mà còn bao gồm cả các dự án giảm phát thải khí nhà kính khác trong lĩnh vực như năng lượng, công nghiệp và nông nghiệp.

Clean Development Mechanism (CDM)

Clean Development Mechanism (CDM) (Cơ chế phát triển sạch) là một trong những công cụ giảm

phát thải khí nhà kính đầu tiên được thiết lập theo Nghị định thư Kyoto. Mặc dù hoạt động cấp chứng nhận CDM đã dừng lại vào năm 2020, các tín chỉ CDM đã được cấp trước đó vẫn có thể được sử dụng giao dịch trên thị trường.

Plan Vivo

Plan Vivo là tổ chức phi lợi nhuận, đồng thời là một tiêu chuẩn tín chỉ carbon rừng độc đáo. Plan Vivo tập trung vào việc hỗ trợ cộng đồng địa phương tham gia vào các hoạt động bảo vệ và phục hồi rừng, tạo ra lợi ích kép: giảm phát thải khí nhà kính và cải thiện sinh kế cho cộng đồng. Việc lựa chọn tiêu chuẩn tín chỉ carbon phù hợp phụ thuộc vào nhiều yếu tố, bao gồm: Mục tiêu dự án; Năng lượng, công nghiệp, nông nghiệp... Để tăng cường hiệu quả các dự án tín chỉ carbon rừng, cần có sự tham gia và cam kết mạnh mẽ từ tất cả các bên liên quan, từ chính phủ, doanh nghiệp đến mỗi cá nhân.

(vietq.vn)

TIÊU CHUẨN ISO 56000 VỀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO: NÂNG CAO UY TÍN DOANH NGHIỆP

Bộ tiêu chuẩn ISO 56000 ra đời như một giải pháp hướng dẫn doanh nghiệp (DN) tiếp cận việc đổi mới

sáng tạo (ĐMST) có hệ thống nhằm tích hợp ĐMST vào tất cả các tầng của tổ chức. Bộ tiêu chuẩn được phát triển bởi các chuyên gia ĐMST từ khắp nơi trên thế giới, giúp DN dễ dàng nắm bắt và tạo cơ hội cho việc phát triển các giải pháp, hệ thống, sản phẩm và dịch vụ mới.



Khả năng ĐMST là yếu tố thành công quan trọng và cần thiết cho doanh nghiệp. (Ảnh minh họa)

ĐMST giúp DN tăng doanh thu

Sự thay đổi nhanh chóng môi trường sản xuất, kinh doanh và toàn cầu hóa đã tác động mạnh mẽ tới sự phát triển của doanh nghiệp. Cùng với đó là sự xuất hiện của các công nghệ, đối thủ cạnh tranh mới, các yêu cầu pháp lý mới và những đòi hỏi khắt khe hơn của khách hàng và người tiêu dùng.

Trong môi trường này, khả năng ĐMST là yếu tố thành công quan trọng và cần thiết cho hầu hết DN. DN giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ, quy trình, mô hình, phương pháp mới... hoặc bất kỳ loại hình ĐMST nào khác để tạo ra các giá trị tối ưu nhất cho DN.

ĐMST có thể giúp DN tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, giảm chi phí, tăng sự hài lòng và đáp ứng nhu cầu của khách hàng, người tiêu dùng. ĐMST giúp DN đạt được lợi thế cạnh tranh mới, tạo ra thị trường mới, thu hút nguồn lực tài trợ của các đối tác, sử dụng hiệu quả nguồn lực, giảm lãng phí, nâng cao uy tín của DN...

Do đó, triển khai hoạt động ĐMST là cách thức mới để một DN thực hiện hiệu quả các mục tiêu chiến lược của DN, bảo đảm sự tồn tại thịnh vượng lâu dài của DN trong tương lai. Tuy nhiên, việc theo đuổi sự ĐMST có thể sẽ là thách thức đối với DN nếu không có sự hướng dẫn và tiêu chuẩn rõ ràng.

Áp dụng cho mọi tổ chức, DN

Bộ tiêu chuẩn này có thể được áp dụng cho tất cả tổ chức, bất kể loại hình, khu vực, mức độ trưởng thành hoặc quy mô. Bộ tiêu chuẩn đặc biệt hữu ích đối với các DN vừa và nhỏ, những DN này thường thiếu bí quyết công nghệ, phương pháp quản trị và nguồn lực để thực hiện hoạt động đổi mới.

ISO 56000 tập hợp quy trình vận hành tiêu chuẩn được thiết kế để cung cấp khuôn khổ chung để thực hiện thành công, duy trì và cải tiến

liên tục hệ thống quản lý đổi mới; đưa ra hướng dẫn chung đối với tất cả các loại hình đổi mới như đổi mới sản phẩm, dịch vụ, quá trình, mô hình kinh doanh và phương pháp từ cải tiến nhỏ đến đổi mới triệt để, cũng như tất cả phương pháp tiếp cận như đổi mới nội bộ và đổi mới mở cho người dùng, thị trường, công nghệ và các hoạt động đổi mới dựa trên thiết kế. hệ thống quản lý môi trường,...

Bộ tiêu chuẩn ISO 56000 được ban hành từ năm 2019 với 10 tiêu chuẩn thành phần. Trong đó bao gồm cả các tiêu chuẩn đã được ban hành và các tiêu chuẩn tới nay vẫn đang trong quá trình xây dựng. Cụ thể như sau:

ISO 56000:2020: Quản lý đổi mới - Các nguyên tắc cơ bản và từ vựng.

ISO/AWI 56001: Quản lý đổi mới - Hệ thống quản lý đổi mới - Yêu cầu (đang xây dựng).

ISO 56002:2019: Quản lý đổi mới - Hệ thống quản lý đổi mới - Hướng dẫn.

ISO 56003:2019: Quản lý đổi mới - Các công cụ và phương pháp để hợp tác đổi mới - Hướng dẫn.

ISO/TR 56004:2019: Đánh giá Quản lý Đổi mới - Hướng dẫn.

ISO 56005:2020: Quản lý đổi

mới - Các công cụ và phương pháp quản lý tài sản trí tuệ - Hướng dẫn.

ISO/DIS 56006: Quản lý đổi mới - Các công cụ và phương pháp để quản lý trí tuệ chiến lược - Hướng dẫn (đang xây dựng).

ISO/ AWI 56007: Quản lý đổi mới - Các công cụ và phương pháp để quản lý ý tưởng - Hướng dẫn (đang xây dựng).

ISO/ AWI 56008: Quản lý đổi mới - Các công cụ và phương pháp đo lường hoạt động đổi mới - Hướng dẫn (đang xây dựng).

ISO/WD TS 56010: Quản lý đổi mới - Các ví dụ minh họa về ISO 56000 (đang xây dựng).

(vietq.vn)

TIÊU CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC KINH TẾ CHIA SẺ

Nền kinh tế chia sẻ là mô hình kinh tế trong đó các nền tảng cho phép nhà cung cấp và người dùng trao đổi sản phẩm và tài sản.

Theo đó tìm cách đưa các nguồn tài nguyên chưa được tận dụng ra thị trường và hỗ trợ 7 trong số 17 Mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc bằng cách kết nối trao đổi tài nguyên. Đó là các mục tiêu (1) Không có nghèo đói; (2) Sức khỏe tốt và hạnh phúc; (8) Việc làm bền vững và tăng trưởng

kinh tế; (9) Công nghiệp, đổi mới và cơ sở hạ tầng; (10) Giảm bất bình đẳng; (11) Thành phố và cộng đồng bền vững; (12) Sản xuất và tiêu dùng có trách nhiệm.

Nền kinh tế chia sẻ được đánh giá là một trong những lĩnh vực phát triển nhanh nhất thế giới với tiềm năng trở thành nhân tố chính đóng góp cho tăng trưởng kinh tế. Chính vì thế, từ năm 2019, Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO) đã thành lập ban kỹ thuật chuyên ngành, ISO/TC 324, Nền kinh tế chia sẻ, chịu trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn quốc tế hỗ trợ sự vận hành an toàn và đáng tin cậy của nền kinh tế chia sẻ cũng như thúc đẩy, phát triển nền kinh tế chia sẻ trên toàn thế giới.

Năm 2021, tiêu chuẩn quốc tế đầu tiên ISO 42500 “Nền kinh tế chia sẻ - Nguyên tắc chung” đã chính thức ra đời. Tiêu chuẩn này nêu các khái niệm chính và nguyên tắc bao quát áp dụng cho tất cả ứng dụng của nền kinh tế chia sẻ, làm cơ sở cho các tiêu chuẩn cụ thể sau này.

Năm 2022, ISO tiếp tục công bố ISO/TS 42501 “Nền kinh tế chia sẻ - Các yêu cầu chung về độ tin cậy và an toàn cho nền tảng kỹ thuật số” và ISO/TS 42502 “Nền kinh tế

chia sẻ - Nguyên tắc xác minh nhà cung cấp trên nền tảng kỹ thuật số” với mục tiêu bảo vệ người dùng, nhà cung cấp và nền tảng.

Ban kỹ thuật ISO/TC 324 hiện có sự tham gia đóng góp của 35 quốc gia thành viên, trong đó 16 thành viên chính thức và 19 thành viên quan sát. Vai trò Ban thư ký do Cơ quan tiêu chuẩn Nhật Bản (JISC) đảm nhiệm. Ngoài các nhóm về tư vấn, chính sách, truyền thông, ISO/TC 324 đang phân chia công việc cho 4 nhóm công tác. Ban quy tụ các chuyên gia về kinh tế chia sẻ đến từ các doanh nghiệp kinh tế chia sẻ, học giả, tổ chức phi chính phủ, các cơ quan tiêu chuẩn quốc gia và các cơ quan chính phủ. Nỗ lực của ban là nhằm thúc đẩy nền kinh tế chia sẻ và từ đó thúc đẩy các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc thông qua các tiêu chuẩn toàn cầu.

Thuật ngữ “kinh tế chia sẻ” (sharing economy) đã xuất hiện từ lâu trên thế giới. Nó được manh nha vào năm 1995 tại Mỹ với mô hình ban đầu có tính chất “chia sẻ ngang hàng” nhưng chưa rõ rệt. Mô hình kinh doanh này thực sự phát triển mạnh mẽ khi nền kinh tế Mỹ rơi vào khủng hoảng năm 2008, khiến người dân buộc phải

thay đổi cách tiêu dùng để thích ứng với bối cảnh khó khăn.

Mô hình kinh tế chia sẻ khởi đầu bằng dịch vụ website thông tin cho thuê quảng cáo, người tìm việc, việc tìm người,... và nó đã giúp cho nhiều người có thể kiếm được việc làm, kiếm được tiền quảng cáo. Thuật ngữ kinh tế chia sẻ còn được gọi theo nhiều tên khác nhau như: kinh tế cộng tác, kinh tế theo cầu... Tuy nhiên nhìn chung, tất cả tên gọi này của mô hình kinh tế chia sẻ đều có bản chất là kết nối để những người tiêu dùng có thể tận dụng nguồn lực dư thừa của nhau – được đánh giá là mô hình đem lại giá trị kinh tế cao, tác động không nhỏ đến người tiêu dùng cũng như những doanh nghiệp kinh doanh kiểu truyền thống.

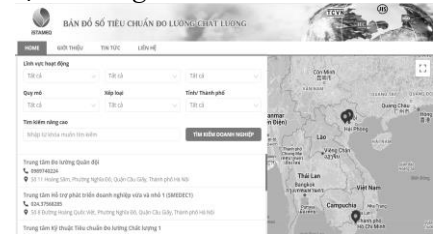
Nhận thức được tầm quan trọng của mô hình kinh tế này trong nền kinh tế quốc dân, tháng 08/2019 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định số 999/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ, với mục tiêu tạo ra môi trường kinh doanh bình đẳng giữa doanh nghiệp hoạt động kinh tế chia sẻ và kinh tế truyền thống, đồng thời khuyến khích đổi mới sáng tạo, sử dụng công nghệ số...

(vietq.vn)

VĂN BẢN PHÁP LUẬT

PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ NGÀNH TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Quyết định 455/QĐ-BKHCN phê duyệt Đề án chuyển đổi số (CDS) ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng (TCĐLCL) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.



Bản đồ số TCĐLCL, sản phẩm đầu tiên của quá trình CDS tại Tổng cục TCĐLCL.

Đề án đã đưa ra các mục tiêu định hướng đến năm 2030 như: Triển khai các hoạt động TCĐLCL trên môi trường số, được thiết kế và vận hành dựa trên nền tảng dữ liệu số và công nghệ số, có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, tối ưu hơn, hiệu quả hơn trong công tác thực thi pháp luật về TCĐLCL trong phạm vi cả nước; Xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu số ngành TCĐLCL có khả năng kết nối, đồng bộ giữa Bộ KH&CN với các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp; Xây

dựng hạ tầng số ngành TCĐLCL theo mô hình kết hợp giữa tập trung và phân tán, thống nhất từ trung ương đến địa phương, đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Một trong số các nhiệm vụ và giải pháp quan trọng được nhắc đến trong Đề án đó là Phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số.

Về hạ tầng số: Hình thành, phát triển hạ tầng số ngành TCĐLCL ổn định, an toàn, thông suốt, kết nối từ trung ương đến địa phương; tăng cường đầu tư, nâng cấp, duy trì các trang thiết bị, hệ thống an toàn thông tin phục vụ quản lý, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước về TCĐLCL.

Về xây dựng nền tảng số ngành TCĐLCL: Xây dựng nền tảng thông tin đám mây ngành TCĐLCL thông minh (Intelligent Standards, Metrology And Quality, iSTAMEQ) cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước trên môi trường số, tăng cường chia sẻ, kết nối, tiếp nhận thông tin phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số, bảo đảm an toàn thông tin của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin được phân cấp, phân quyền thực hiện theo các quy định của pháp luật. Ưu tiên thuê các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng để quản lý và giám sát an toàn thông tin; bảo mật dữ liệu, bảo đảm cơ chế sao lưu, phục hồi máy chủ, máy trạm, các thiết bị đầu cuối liên quan.

(vietq.vn)

GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG MÃ SỐ MÃ VẠCH CẤP TRƯỚC NGÀY 01/7/2018 SẼ HẾT HIỆU LỰC TỪ NGÀY 01/4/2024

Thông tư 10/2020/TT-BKHCN quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều Nghị định 132/2008/NĐ-CP và Nghị định 74/2018/NĐ-CP của Chính phủ về sử dụng mã số, mã vạch. Theo đó, có quy định rõ về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số, mã vạch đã hết thời gian hiệu lực.

Tại Điều 9 Thông tư 10/2020/TT-BKHCN quy định, đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số, mã vạch đã được cấp trước ngày 01 tháng 7 năm 2018, tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ và đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số, mã vạch theo quy định

tại Thông tư này trước ngày 01 tháng 4 năm 2024.



Ảnh minh họa

Từ ngày 01 tháng 4 năm 2024, nếu tổ chức, cá nhân không thực hiện đăng ký và được cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số, mã vạch theo quy định tại Thông tư này thì Giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số, mã vạch đã được cấp sẽ hết thời hạn hiệu lực.

Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số, mã vạch trong trường hợp cấp mới không quá 03 năm kể từ ngày cấp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 19c Nghị định số 132/2008/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số, mã vạch trong trường hợp cấp lại ghi theo thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số, mã vạch đã được cấp.

Bộ KH&CN cũng đã ban hành Thông tư số 01/2024/TT-BKH&CN

ngày 18 tháng 01 năm 2024 có hiệu lực từ 03/3/2024 quy định kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường, trong đó thực hiện việc ghi/in mã số, mã vạch trên bao bì sản phẩm, hàng hóa cũng như thời gian hiệu lực của giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số mã vạch là một trong những nội dung được kiểm tra theo quy định.

Trong trường hợp vi phạm quy định về sử dụng mã số mã vạch, doanh nghiệp có thể bị xử phạt hành chính. Mức phạt được quy định tại Điều 32 của Nghị định 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

(sokhcn.quangtri.gov.vn)

BAN HÀNH DANH MỤC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA CÓ KHẢ NĂNG GÂY MẤT AN TOÀN LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Mới đây, Bộ Thông tin và Truyền thông vừa ban hành Thông tư 02/2024/TT-BTTTT quy định danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn (danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2)

thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 15/5/2024.

Thông tư 02/2024/TT-BTTTT quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông (Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2); nguyên tắc quản lý sản phẩm, hàng hóa nhóm 2; quy định một số trường hợp sản phẩm, hàng hóa được miễn chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy; quy định một số trường hợp ngưng hiệu lực, chưa bắt buộc áp dụng một phần/toàn bộ của một số quy chuẩn kỹ thuật.

Theo đó, danh mục sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông bắt buộc phải chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy (gọi tắt là Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2) được quy định tại Phụ lục I của Thông tư này. Đó là các sản phẩm: Thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện có băng tần nằm trong khoảng 9 kHz đến 400 GHz (thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện dùng trong các nghiệp vụ thông tin vô tuyến cố định hoặc di động mặt đất; thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho truyền

hình quảng bá, phát thanh quảng bá; thiết bị ra đa); thiết bị vô tuyến điện cự ly ngắn (thiết bị điện thoại không dây loại kéo dài thuê bao vô tuyến; thiết bị phát, thu-phát vô tuyến cự ly ngắn dùng cho mục đích chung...).

Danh mục sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông bắt buộc phải công bố hợp quy được quy định tại Phụ lục II của Thông tư này gồm: Thiết bị công nghệ thông tin (Máy tính cá nhân để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng); thiết bị phát thanh, truyền hình; thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện có băng tần nằm trong khoảng 9 kHz đến 400 GHz và có công suất phát từ 60 mW trở lên; thiết bị vô tuyến điện cự ly ngắn...

Cũng theo Thông tư 02/2024/TT-BTTTT, việc quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 được thực hiện theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông về chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy, kiểm tra chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông, các quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

Sản phẩm, hàng hóa thuộc Danh

mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 có tích hợp sản phẩm, hàng hóa khác thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 phải thực hiện chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy đầy đủ các quy chuẩn kỹ thuật tương ứng áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa đó và sản phẩm, hàng hóa được tích hợp. Sản phẩm, hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc đối tượng áp dụng của 2 hay nhiều quy chuẩn kỹ thuật thì phải thực hiện chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy theo quy định của các quy chuẩn kỹ thuật đó.

Trong trường hợp quy chuẩn kỹ thuật đã ban hành trước ngày 15/5/2024 mà Thông tư này có hiệu lực thi hành mà có quy định khác Thông tư này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

Kể từ ngày 15/5/2024 Thông tư này có hiệu lực thi hành, nếu có quy chuẩn kỹ thuật mới ban hành thay thế quy chuẩn kỹ thuật quy định tại Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2; hoặc có quy chuẩn kỹ thuật mới ban hành áp dụng bổ sung cho sản phẩm, hàng hóa quy định tại Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thì áp dụng quy định tại Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật mới.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/5/2024. Thông tư có giá trị quan trọng trong việc đồng bộ hóa quy chuẩn Việt Nam, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý thiết bị trạm gốc 5G, thiết bị thông tin vô tuyến, hàng hải, vệ tinh và các thiết bị thông tin khác thuộc nhóm 2. Thông tư đóng vai trò quan trọng tạo ra hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp trong bối cảnh Việt Nam triển khai thương mại hoá 5G trên phạm vi toàn quốc trong năm 2024.

(sokhcn.quangtri.gov.vn)

CẢNH BÁO - AN TOÀN THỰC PHẨM

ĐẨY MẠNH KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG TRONG “THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM” NĂM 2024

Để chủ động bảo đảm ATTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong thời gian tới, mới đây Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về ATTP đã ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2024. Tháng hành động năm nay có chủ đề là “Tiếp tục bảo đảm an ninh, ATTP trong tình hình mới”. Thời gian triển khai từ 15/4 đến 15/5/2024 trên phạm vi toàn quốc.

Kế hoạch được ban hành nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, xác định trách

nhệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, ATTP; Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về ATTP; kịp thời thông tin các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, ATTP.



Tăng cường kiểm tra chất lượng thực phẩm. Ảnh minh họa

Đồng thời, tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, ATTP; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an ninh, ATTP; Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về ATTP đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; Nâng cao năng lực phòng ngừa, chủ động xử lý ngộ độc thực phẩm

và các bệnh truyền qua thực phẩm; giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

Thực hiện Kế hoạch trên, nhiều tỉnh thành trên cả nước đã có nhiều hoạt động hưởng ứng, đồng thời đồng loạt thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình kinh doanh, sản xuất thực phẩm trên địa bàn.

Điển hình UBND tỉnh Đắk Lắk đã giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các sở ngành, đơn vị liên quan tham mưu thành lập 3 đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại thành phố Buôn Ma Thuột, thị xã Buôn Hồ và 7 huyện: Buôn Đôn, Krông Bông, Krông Pắc, Cư M'gar, Cư Kuin, Ea Kar, Ea Súp trong thời gian từ ngày 22 - 26/4/2024.

Mục đích của công tác thanh, kiểm tra nhằm tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về ATTP ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Kiểm tra, đánh giá việc triển khai tháng hành động của các cấp, các ngành theo chủ đề tháng hành động. Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém

trong công tác quản lý nhà nước về ATTP; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP; đồng thời, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTP...

Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về ATTP đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Dự kiến Lễ phát động “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024 tổ chức tại huyện Quế Sơn trong khoảng thời gian từ ngày 15-20/4/2024.

Tại tỉnh Hà Tĩnh, trong thời gian từ ngày 15/4/2024 đến ngày 15/5/2024 cũng sẽ có nhiều hoạt động hưởng ứng tháng hành động được triển khai trong toàn tỉnh, như: Tổ chức hội nghị phổ biến, triển khai “Tháng hành động”; Triển khai chiến dịch truyền thông, với sự phối hợp của các sở, ngành liên quan và các cơ quan thông tin đại chúng trung ương, địa phương... Đặc biệt, trong tháng hành động sẽ triển khai các hoạt động kiểm tra liên ngành về ATTP.

Tỉnh giao cho Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công

Thương, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan thành lập 01 Đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh, kiểm tra công tác quản lý ATTP tại các địa phương và kiểm tra thực tế tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm.

(vietq.vn)

TIN HOẠT ĐỘNG

1. TIN THẾ GIỚI

➤ Cảnh báo nguy cơ Canada điều tra phòng vệ thương mại đối với đinh ốc xuất khẩu từ Việt Nam

Mặt hàng đinh ốc xuất khẩu từ Việt Nam được cảnh báo có nguy cơ Canada điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM).



Cục PVTM, Bộ Công Thương cho biết, ngày 28 tháng 3 năm 2024, Cục đã nhận được thông tin về việc Cơ quan hải quan Canada (CBSA) sẽ gia hạn vụ việc điều tra lại (re-investigation) nhằm cập nhật các giá trị thông thường và giá xuất khẩu đối với một số mặt hàng đinh ốc carbon có xuất xứ

hoặc xuất khẩu từ Trung Quốc và Đài Loan (Trung Quốc). Theo đó, vụ việc sẽ được gia hạn thêm 7 ngày và ra kết luận vào ngày 30 tháng 5 năm 2024.

Theo Cục PVTM, tuy hàng hóa có xuất xứ Việt Nam không bị điều tra, nhưng có một số bằng chứng cho thấy tồn tại hoạt động giao dịch xuất khẩu giữa nhà xuất khẩu của Việt Nam và nhà nhập khẩu tại Canada.

Do vậy, không loại trừ khả năng Canada tiến hành các cuộc điều tra nhằm mở rộng phạm vi sản phẩm/điều tra chống lẩn tránh thuế PVTM hoặc khởi xướng các vụ việc PVTM mới với mặt hàng tương tự của Việt Nam.

Để kịp thời ứng phó với các vụ việc PVTM có thể xảy ra trong tương lai, Cục PVTM khuyến nghị: Hiệp hội, doanh nghiệp liên quan cần rà soát lại việc xuất khẩu định ốc carbon sang thị trường Canada (tham khảo các mã HS sau: 7318.11, 7318.12, 7318.14, và 7318.15), chuẩn bị ứng phó trong trường hợp Canada tiến hành điều tra vụ việc PVTM; chủ động nghiên cứu, nắm vững quy định, thủ tục điều tra PVTM của Canada.

Trong trường hợp bị điều tra, Hiệp hội, doanh nghiệp liên quan

cần có chiến lược tham gia, xử lý vụ việc; hợp tác đầy đủ theo yêu cầu của Cơ quan điều tra; thường xuyên phối hợp để nhận được sự hỗ trợ từ Cục PVTM.

(congthuong.vn)

➤ Cảnh báo về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với nông sản xuất khẩu sang Hàn Quốc

Từ kết quả kiểm tra ngẫu nhiên các sản phẩm xoài nhập khẩu bán tại Hàn Quốc, trong đó có các sản phẩm xoài xuất xứ Việt Nam, các doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý về mức dư lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với mặt hàng nông sản xuất khẩu sang thị trường này.



Ảnh minh họa

Cảnh báo doanh nghiệp Việt Nam về vi phạm mức dư lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với mặt hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam, Thương vụ Việt Nam tại Hàn Quốc cho biết, tháng 1/2024, Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm Hàn Quốc (MFDS) đã tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên các sản phẩm

xoài nhập khẩu đang được bán tại thị trường Hàn Quốc, trong đó có các sản phẩm xoài xuất xứ từ Việt Nam và Philippines có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật lần lượt là 0.08 và 0.05 vượt quá mức quy định của hệ thống PLS (0.01mg/g).

Sản phẩm xoài của Việt Nam được đóng gói trong bao 5kg bị phát hiện tồn dư chất Permethrin - hoạt chất chuyên dùng để trừ bọ xít, sâu ăn lá, sâu đục bông, đục trái...

MFDS đã tiến hành thu hồi sản phẩm xoài xuất xứ Việt Nam do công ty TNHH sản xuất chế biến nông sản C.T. xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc và khuyến cáo người tiêu dùng đã mua các sản phẩm xoài xuất khẩu Việt Nam trả lại nơi bán. Sau thông báo thu hồi ngày 22/1 không phát hiện thêm các lô hàng xoài xuất xứ Việt Nam vượt quá tiêu chuẩn cho phép.

Theo Thương vụ Việt Nam tại Hàn Quốc, xoài là sản phẩm trái cây nhiệt đới được ưa chuộng tại thị trường Hàn Quốc bên cạnh chuối và dứa nên nhu cầu tiêu thụ là rất lớn. Các sản phẩm trái cây nhiệt đới của Việt Nam vẫn còn dư địa rất lớn tại thị trường Hàn Quốc.

Các chuyên gia đánh giá, nhiều khả năng xoài của Việt Nam vượt

ngưỡng quy định cho phép là do được trồng tại các vùng đất chưa được làm sạch thuốc bảo vệ thực vật và được trồng phân tán nên khó kiểm soát toàn bộ quá trình trồng, thu hoạch và xử lý hơi nước. Do đó, các cơ quan chức năng của Việt Nam cần đẩy mạnh hơn nữa công tác phổ biến thông tin, cảnh báo sớm cho doanh nghiệp xuất khẩu xoài của Việt Nam.

(tapchicongthuong.vn)

➤ Thái Lan sắp ban hành tiêu chuẩn cho sầu riêng xuất khẩu

Để đảm bảo chất lượng xuất khẩu sầu riêng và duy trì khả năng cạnh tranh giữa các nhà xuất khẩu, Thái Lan đang chuẩn bị ban hành tiêu chuẩn cho sản phẩm này.

Người phát ngôn của Chính phủ Thái Lan Chai Wacharonke cho biết Thủ tướng Srettha Thavisin đã yêu cầu Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã đề xuất dự thảo quy định cấp bộ về tiêu chuẩn sầu riêng để duy trì chất lượng xuất khẩu sầu riêng, và ngăn chặn việc thu hoạch sầu riêng chưa chín hoặc kém chất lượng để bán.

Theo quy định, sầu riêng phải được đóng gói và chứng nhận đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng bằng cách đáp ứng các yêu cầu tối thiểu

về trọng lượng khô của cùi sầu riêng, cụ thể đối với giống sầu riêng Monthong ở mức 32%, Chanee ở mức 30% và Kra Dum ở mức 28%. Quy định này dự kiến sẽ có hiệu lực sau một năm nữa.



Chính phủ Thái Lan nhìn nhận việc ban hành các tiêu chuẩn nói trên sẽ giúp các nhà xuất khẩu sầu riêng của nước này duy trì tiêu chuẩn chất lượng và khả năng cạnh tranh.

Thái Lan là nước xuất khẩu sầu riêng hàng đầu trên thị trường thế giới với mùa thu hoạch sầu riêng kéo dài từ tháng Ba đến tháng Tám, cao điểm vào tháng Năm. Trong năm 2023, sản lượng sầu riêng của Thái Lan đạt 900.000 tấn, trong đó khoảng 300.000 tấn dành cho tiêu thụ trong nước và phần lớn còn lại được xuất khẩu sang Trung Quốc.

Kim ngạch xuất khẩu sầu riêng của Thái Lan trong năm 2023 lên tới 120 tỷ baht (khoảng 3,27 tỷ USD) và nước này đặt mục tiêu

tăng giá trị xuất khẩu sầu riêng lên tới 1.000 tỷ baht trong tương lai.

(vietq.vn)

2. TIN TRONG NƯỚC

➤ Thủ tướng yêu cầu chấn chỉnh, tăng cường công tác an toàn, vệ sinh lao động

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký Công điện 51/CĐ-TTg ngày 21/5/2024 yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương chấn chỉnh, tăng cường công tác an toàn, vệ sinh lao động.



Ảnh: Báo Chính phủ

Đề kịp thời chấn chỉnh công tác AT,VSLĐ, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người lao động, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Tăng cường công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, thanh tra, bảo đảm thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật về AT,VSLĐ, đặc biệt tại các công trình, dự án trọng điểm, trong các

lĩnh vực có nguy cơ cao về tai nạn lao động, tại các doanh nghiệp quản lý, sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về AT,VSLĐ.

b) Khẩn trương xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác AT,VSLĐ trong tình hình mới.

2. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động, người lao động đối với công tác AT,VSLĐ; công khai các vi phạm lên phương tiện thông tin đại chúng và những gương điển hình tiên tiến, các kinh nghiệm hay, bài học quý về đảm bảo AT,VSLĐ trên toàn quốc.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ:

a) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý rà soát kỹ quy định, quy chuẩn, quy trình về AT,VSLĐ trong hoạt động sản

xuất, kinh doanh, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người lao động.

b) Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về AT,VSLĐ, đặc biệt đối với các công trình, dự án trọng điểm, các doanh nghiệp có nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn lao động.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác AT,VSLĐ, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm an ninh con người.

b) Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát, công tác diễn tập để giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

c) Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành quy định về AT,VSLĐ; kịp thời phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả và xử lý nghiêm các vi phạm.

(vietq.vn)

➤ **Tập đoàn Lộc Trời doanh**

ngành đầu tiên tạo được tín chỉ carbon cho cây lúa tại Việt Nam

Với việc đạt 100 điểm tuyệt đối theo mô hình canh tác lúa bền vững SRP, Lộc Trời hiện là doanh nghiệp đầu tiên tạo được tín chỉ carbon cho cây lúa tại Việt Nam.



Lộc Trời áp dụng các tiến bộ khoa học để xây dựng các cánh đồng canh tác lúa giảm phát thải

Chính phủ đã phê duyệt Đề án “Phát triển bền vững 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp, gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030”, trong đó có đề ra mục tiêu đến năm 2025, lợi nhuận bình quân của người trồng lúa đạt trên 35% và đến năm 2030 là trên 40%.

Quá trình tạo tín chỉ carbon của Tập đoàn Lộc Trời không khác biệt gì so với các doanh nghiệp khác. Cơ bản, tín chỉ carbon từ quá trình canh tác lúa được tạo ra trên cơ sở giảm sử dụng nước, tăng số lần mặt ruộng khô trong suốt vụ, giảm phân đạm, xử lý rơm rạ đúng cách.

Tháng 9/2023, HĐQT Tập đoàn

Lộc Trời đã thông qua nghị quyết về chia sẻ lợi nhuận cho nông dân khi gia nhập vào thị trường tín chỉ carbon. Cụ thể, Lộc Trời cam kết toàn bộ nguồn thu từ việc bán tín chỉ carbon, sau khi trừ chi phí đầu tư và chi phí chứng nhận, sẽ thuộc về bà con nông dân. Ngoài ra, Lộc Trời cũng cam kết đóng góp cho nhà nước 30% tín chỉ và chỉ bán 70% số tín chỉ do mình tạo ra.

Lộc Trời đã thành lập Ban Phát triển bền vững và có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực với mục tiêu xây dựng các cánh đồng canh tác lúa giảm phát thải, cũng như thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn kỹ thuật cho đội ngũ kỹ thuật viên nông nghiệp “3 cùng”, nghiên cứu/ứng dụng các mô hình canh tác khoa học, phát thải thấp... Khi thị trường tín chỉ carbon tại Việt Nam chính thức khởi động và gia nhập với thế giới, năng lực cạnh tranh của Lộc Trời sẽ tăng mạnh. Các đối tác nước ngoài khi đó sẽ đánh giá thông qua nhiều yếu tố, trong đó có khả năng trung hòa carbon của Lộc Trời trước khi bắt tay hợp tác/xuất khẩu.

Song song việc xác lập tín chỉ carbon, Tập đoàn Lộc Trời cũng thực hiện xác nhận nhãn “gạo phát thải thấp” cho các dòng sản phẩm

xuất khẩu sang thị trường châu Âu và Mỹ, tạo lợi thế cạnh tranh và đón đầu xu thế đánh thuế carbon đối với mặt hàng nhập khẩu vào các quốc gia này. Bên cạnh đó, các hoạt động sản xuất xanh cũng đóng góp đáng kể vào hồ sơ phát triển bền vững của doanh nghiệp muốn vươn tầm quốc tế.

(*tapchicongthuong.vn*)

➤ **Tôm Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ sẽ gánh thêm thuế chống trợ cấp**

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) cho hay, theo thông báo của Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) hôm 26/3, Ấn Độ, Ecuador và Việt Nam - 3 trong số 4 nguồn cung tôm nuôi lớn nhất của Mỹ, có thể sẽ buộc phải trả thuế chống trợ cấp (CVD) sơ bộ ngay cuối tuần này, dao động từ dưới 2% đến tối đa 196%.



Các nhà xuất khẩu tôm Việt Nam sẽ gặp nhiều khó khăn hơn ở thị trường Hoa Kỳ.

Ảnh: Hồng Thắm.

Trước đó, DOC đã bắt đầu triệu tập danh sách các nhà xuất khẩu và

những người đề xuất áp dụng mức thuế mà họ đã xác định - trong khi chờ điều tra đầy đủ - rằng, có khả năng ba trong số bốn quốc gia bị nhắm đang hỗ trợ các chương trình trợ cấp cho phép họ đưa ra mức giá thấp giá tại thị trường Hoa Kỳ, vi phạm các quy định của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Thuế sẽ được hoàn lại nếu các nhà điều tra xác định rằng, các nước này không vi phạm cung cấp trợ cấp bất hợp pháp hoặc nếu hàng nhập khẩu được trợ cấp không gây tổn hại cho ngành tôm Hoa Kỳ. Tuy nhiên, quyết định cuối cùng sẽ không được đưa ra cho đến mùa thu hoặc mùa đông năm 2024, nghĩa là các nhà xuất khẩu tôm có thể sẽ phải đối mặt với mức chi phí cho phần lớn thời gian còn lại của năm.

Đối với các nhà xuất khẩu tôm Việt Nam, yêu cầu đặt cọc sẽ là 2,84% đối với Stapimex; 196,41% đối với Công ty Thông Thuận; và 2,84% với tất cả nhà cung cấp khác.

Ấn Độ, Ecuador, Indonesia và Việt Nam là 4 quốc gia mục tiêu của DOC trong đợt rà soát lần này, chiếm 90% trong tổng số 788.209 tấn tôm nhập khẩu vào Hoa Kỳ năm 2023. Trong đó, Ấn Độ xuất khẩu 296.243 tấn tôm sang Hoa Kỳ, Ecuador là 205.684 tấn, Indonesia

146.258 tấn và Việt Nam là 61.516 tấn.

(nongnghiep.vn)

3. TIN ĐỊA PHƯƠNG

➤ Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Kế hoạch đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2024 trên địa bàn tỉnh

Nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, UBND tỉnh trong công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Ban Chỉ đạo 389 tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 87/KH-BCĐ389 ngày 11/3/2024 về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Theo đó, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu yêu cầu các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo và các địa phương chủ động nắm chắc, dự báo sát, đúng tình hình; xác định tuyên, địa bàn, đối tượng trọng điểm, mặt hàng, các hoạt động nổi lên; nhận diện phương thức, thủ đoạn hoạt động mới; đề ra các giải pháp phù hợp nhằm đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách, tập trung đấu tranh có trọng tâm, trọng điểm đối với các mặt hàng như lương

thực, thực phẩm, rượu, bia, thuốc lá, bánh kẹo, hoa quả, mỹ phẩm, sản phẩm thời trang, thuốc lá điếu, đường cát, các mặt hàng vật tư, trang thiết bị y tế...

Kế hoạch cũng nêu rõ quan điểm không có “vùng cấm” của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; qua đó thắt chặt kỷ luật, kỷ cương công vụ, phòng chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức; đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu, xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ trực tiếp quản lý địa bàn nếu để xảy ra buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả phức tạp, nghiêm trọng, kéo dài, gây bức xúc trong nhân dân. Thể hiện quyết tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức “liêm chính, bản lĩnh”, có phẩm chất chính trị, năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Cùng với đó, đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến pháp luật, nhằm nâng cao nhận thức của người dân, đồng thời tạo điều kiện cho người dân tham gia tố giác, không tiếp tay cho các đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

(bariavungtau.dms.gov.vn)



SÀN GIAO DỊCH CÔNG NGHỆ TRỰC TUYẾN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

BA RIA - VUNG TAU ONLINE TECHNOLOGY EXCHANGE

TRANG CHỦ CHÀO BÁN TÌM MUA NHÀ CUNG CẤP TIN CÔNG NGHỆ SỰ KIỆN

Sản phẩm Nhập từ khóa tìm kiếm

DANH MỤC SẢN PHẨM

- HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ PHÒNG CHỖ... >
- CÔNG NGHỆ SINH HỌC- THỰC PHẨM... >
- AN NINH - BẢO VỆ >
- DỊCH VỤ AN TOÀN BỨC XẠ HẠT N... >
- CAO SU- NHỰA- HÓA CHẤT- GỐM >
- CHẾ BIẾN GIẤY, GỖ- IN ẤN VÀ ĐÓN... >
- CHẾ TẠO MÁY >

HỆ THỐNG LIÊN KẾT SÀN GIAO DỊCH CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ TRỰC TUYẾN VÙNG DUYÊN HẢI BẮC BỘ



WWW.BAVUTEX.VN



Sàn giao dịch trực tuyến công nghệ tỉnh BR-VT - Công cụ hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân giới thiệu, quảng bá, kết nối cung - cầu công nghệ, thiết bị và sản phẩm KH&CN. Địa chỉ truy cập: <https://bavutex.baria-vungtau.gov.vn>



CƠ SỞ DỮ LIỆU TRẠM THÔNG TIN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ



Trang chủ Tài liệu kỹ thuật Phim Khoa học công nghệ Hướng dẫn sử dụng Tin tức- sự kiện KH&CN Hỏi đáp Liên hệ

Tìm kiếm

Tất cả các trường

--chọn lĩnh vực--

Liên kết



Thống kê truy cập

Tổng số lượng truy cập
458772
Số người Online
1

Danh mục tài liệu

1.Kỹ thuật trồng hành lá cho năng suất cao

Hành lá có thể trồng quanh năm, nhưng thích hợp nhất nên trồng vào mùa nắng. Giống hành lá có 2 loại: hành sậy (hành gốc tím) và hành hương (hành gốc trắng). Hành hương là giống cây nhỏ, có mùi thơm hơn hành gốc tím. Hành sậy cho năng suất cao, ít sâu bệnh, ít đổ gãy lá. Khi chọn củ làm giống cần chọn giống củ to, mập, không sâu bệnh, không chọn những củ bị óp. Thời gian sinh trưởng của 2 giống hành sậy và hành hương tương đương nhau từ 40-60 ngày.

MSTL: MS000185

Tác giả:
nongnghiep.vinhlong.gov.vn

[Xem tài liệu](#)

Quốc gia: Việt Nam

2.Kỹ thuật gieo trồng rau cải ngọt để khắc phục hậu quả thiếu rau xanh khẩn cấp

Cải ngọt là rau ngắn ngày, dễ trồng, thích nghi trên nhiều loại đất, có thể trồng được nhiều vụ trong năm; trồng rau cải ngọt không cần nhiều vốn, không đòi hỏi kỹ thuật cao; rau cải ngọt có nhiều dinh dưỡng, phù hợp với đồng bào người tiêu dùng Việt Nam. Đây là loại giống rau thường được dùng để gieo trồng thu hoạch nhanh, nhưng mang lại hiệu quả cao.

MSTL: MS000158

Tác giả:
hoionongdan.daklak.gov.vn

[Xem tài liệu](#)

Quốc gia: Việt Nam

Đơn vị thiết kế và vận hành: TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ ỨNG DỤNG KH&CN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
202 Bạch Đằng, Phường Phước Trung, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Điện thoại: 0254 3737 898 | Email: tkhcnbariavungtau@gmail.com
Copyright © 2020 KH&CN.BR-VT. All rights reserved.

Ứng dụng chuyển đổi Cơ sở dữ liệu 35 Trạm Thông tin điện tử KH&CN dùng chung trên Internet. Hỗ trợ người dân, tổ chức và doanh nghiệp khai thác thông tin KH&CN phục vụ học tập, nghiên cứu sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Địa chỉ truy cập: <http://dlis.baria-vungtau.gov.vn>



Chuyển đổi số song song chuyển đổi xanh - Giải pháp doanh nghiệp
bứt phá trong thời đại 4.0 (*Xem bài trang 16*) Ảnh: internet



Doanh nghiệp cần tích cực chuyển đổi xanh, tài chính xanh
hướng đến Net Zero (*Xem bài trang 8*) Ảnh: internet